

Quê Mẹ : VỀ HAI CHỮ PHẢN CHIẾN

Thưa các Bạn,

Trong cuộc tổ chức thuyết trình về đề tài **“Vai trò Tôn giáo trong tiến trình Dân chủ hóa Việt Nam”** vào ngày **9.11.2013** tại Dallas sắp tới, các Bạn bị một người ở tại địa phương đánh phá, nhằm cản trở buổi Hội luận nói trên. Nên gửi đến tôi một số câu hỏi liên quan về tôi. Tôi cảm ơn và xin hồi đáp từng vụ việc như sau :

TRƯỚC HẾT XIN CÓ MẤY NHẬN XÉT

Hằng ngày tại Hoa Kỳ có hàng chục nghìn cuộc Hội luận, có khi gọi là Seminar, về mọi vấn đề xã hội, chính trị, kinh tế, tài chính, khoa học, kỹ thuật, tôn giáo, dân chủ hay nhân quyền... Nhờ những cuộc thảo luận ấy mà dân trí mở mang khiến cho Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ trở thành nước tiên tiến và siêu cường trong thế giới. Đây chính là sinh hoạt dân chủ của quốc gia dân chủ nhất thế giới.

Trái lại, tại các nước độc tài toàn trị Cộng sản, tiêu biểu như Việt Nam, thì tuyệt đối cấm mọi thảo luận, hội thảo, đối thoại dân chủ. Duy nhất Đảng được quyền Độc thoại. Ai nói khác sẽ bị bắt, bị kết án tù nặng nề.

“Cái ông người địa phương” đang hăm he phá hoại cuộc Hội luận của các bạn, thực hiện bằng những bài viết vu cáo không căn cứ, thể hiện chủ trương độc tài toàn trị nhằm bịt miệng những ai không hát đồng ca với y. Tại Hoa Kỳ, một hành xử như thế là đã phạm vào tu chính án tự do ngôn luận của người công dân.

Chẳng lẽ chúng ta rời bỏ quê hương, vượt biển chạy thoát độc tài cộng sản, để đến xứ sở tự do, dân chủ Hoa Kỳ lại chịu nạ mình cho bọn độc tài quê mùa theo tư duy công nông binh hay sao ?

Điều tôi ngạc nhiên hơn cả, tôi chỉ là một trong 5 người thuyết trình. Ngoài tôi còn có Thượng tọa Thích Giác Đăng, Nhà văn Đặng Mỹ Dung, Nữ sĩ Ý Lan và ông Nguyễn Tri Quế.

Thượng tọa **Thích Giác Đăng**, một giáo phẩm của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), người được Đức Phó Tăng Thống Thích Hộ Giác, Tăng Thống Phật giáo Nam tông, chỉ định Thượng tọa làm người thừa kế Ngài. Người ta còn biết Ngài Hộ Giác trước kia là Phó Giám đốc Nha Tuyên úy VNCH.

Nhà văn **Đặng Mỹ Dung**, aka Yung Krall, tác giả sách *A Thousand Tears Falling / Ngàn giọt lệ rơi*, kể lại quá trình làm điệp viên cho FBI trong việc phá vỡ mạng lưới tình báo Cộng sản từ New York tới Paris, đồng thời tìm cách lôi kéo thân phụ bà cùng bào đệ trở

về với chính nghĩa quốc gia.

Nữ sĩ **Ỗ LAN**, một người bạn quốc tế ở Vương quốc Anh, từng chiến đấu với Cộng đồng ta suốt 38 năm qua trong các cuộc vận động đòi hỏi Nhân quyền và cứu sống Người Vượt Biển. Cuốn sách tiếng Việt “*Quê Nhà*” của chị in lần thứ 9, đã được chị đọc trên đài BBC thập niên 80, và được đồng bào trong và ngoài nước tán thưởng.

Nhà giáo **Nguyễn Tri Quế**, cựu Thanh tra Trung học Bộ Giáo dục VNCH.

Lẽ nào lại xảy ra sự kiện phi dân chủ, phi pháp luật Hoa Kỳ của một số cá nhân hay đoàn thể làm le bẹt miệng tiếng nói của người Quốc gia và phá hoại cuộc Hội luận, y như chính sách Cộng sản bịt miệng người dân và các bloggers trong nước ?

Chúng ta đang ở thành phố Dallas, Hoa Kỳ, hay ở Hà Nội của Việt Nam Cộng sản đây ?

NÓI VỀ HAI CHỮ PHẢN CHIẾN

“*Cái ông người địa phương*” cùng với ông anh “*người địa phương khác*” cũng tại Hoa Kỳ cặm cụi công tác đặc tình suốt nhiều năm qua, viết hàng trăm bài khích động chia rẽ tôn giáo, đánh phá Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), vào lúc GHPGVNTN bị nhà cầm quyền Cộng sản khủng bố, đàn áp trong nước, vào lúc các tôn giáo lớn tại Việt Nam dẫn dắt cuộc đấu tranh cho nhân quyền, dân chủ, tự do tôn giáo chống độc tài Cộng sản.

Hai kẻ này sử dụng phương pháp “mạo hóa thông tin” (disinformation) của Staline thời Kominform những năm 30 để phân hóa cộng đồng đấu tranh người Việt tị nạn ở nước ngoài.

Hai kẻ này xuyên tạc cuốn sách của tôi xuất bản năm 2010 có tựa đề “**Người Trí thức hành động và dẫn đường**” để đổi trắng thay đen các điều tôi viết, theo lối vọng tưởng của kẻ ngu phu, nếu không là suy diễn tùy tiện, đoán mò không căn cứ, bất chấp tư liệu lịch sử. Toàn là những chuyện nghe ngoài đường nói ngoài lộ, không chút nghiên cứu của giới học thuật.

Hai kẻ ấy tố điều tôi là người dân tộc Thái miền thượng du Bắc Việt, theo đạo Công giáo từ tấm bé, lại theo cả Trung Cộng Mao Trạch Đông và Việt Cộng. Ba mũ chụp lên một đầu người dân bình thường như tôi xem có vẻ bất tiện và bất khả.

Nhưng rồi thấy luận chấp ấy không ăn khách, chẳng khích động được ai, họ xoay chiến thuật đặc tình sang tố cáo tôi Phản chiến theo Cộng sản Hà Nội trước năm 1975 với hậu ý thúc đẩy khối cựu quân nhân VNCH bất hòa với tôi. Những “bằng chứng” họ trưng dẫn tiết từ bộ não bị tâm thần phân liệt viết ra hằng đêm trên giấy vàng mã, y

hệt như nhóm Liên Thành, Chính khí Việt miệt mài sử dụng thứ “văn chương” công nông binh, “văn chương” dưới rún. Cả hai nhóm giả vờ đối nghịch nhưng hợp đồng thành hai mũi giáp công vào tôi ! Bên mạt cưa, bên mướt đấng.

NHẬN ĐỊNH VỀ HAI CHỮ PHẢN CHIẾN

Tôi tin rằng toàn bộ nhân dân Miền Nam, kể cả Quân Cán Chính VNCH, đều Phản chiến. Với ý nghĩa nhân dân miền Nam chẳng ai ưa thích chiến tranh, không ai muốn gây chiến. Nếu họ cầm súng chiến đấu là để bảo vệ lãnh thổ VNCH bị bộ đội Bắc Việt xâm lăng. Lãnh đạo Cộng sản Hà Nội đã bội ước chữ ký tại Hiệp định Genève năm 1954 và Hiệp định Paris 1973 trong cuộc “đồng khởi” năm 1960 và xâm lăng Miền Nam năm 1975.

Trong cuộc chiến tranh huynh đệ do ý thức hệ Cộng sản gây ra này, người quân nhân VNCH có phải bắn vào đối phương họ cũng bắn trong tâm cảnh đau xót giết người cùng nòi giống. Nhưng không thể làm khác để bảo vệ lãnh thổ VNCH.

Trái lại, người bộ đội Cộng sản Bắc Việt mới là kẻ hiếu sát, kẻ gây chiến, tín đồ của Thần chiến tranh. Bởi họ được giáo dục theo ý thức hệ đấu tranh giai cấp, bạn thù phân minh. Thù phải giết, phải tiệt. Hễ người Miền Nam và “đế quốc Mỹ” thì phải tiêu diệt, không để thứ lý luận tình cảm dân tộc xen vào ngăn cản chủ nghĩa trại lính.

Đánh đồng Phong trào Phản Chiến trên thế giới với Cộng sản Hà Nội là thiếu thông tin chính xác, nếu không là vô ý thức và ấu trĩ chính trị. Bởi vì có HAI Phong trào Phản chiến trên thế giới trước năm 1975 . Một Phong trào theo Hà Nội, và một Phong trào hậu thuẫn nhân dân Miền Nam.

Do Liên Xô và các Đảng Cộng sản Âu châu thời ấy bỏ tiền dấy động, mua các nhà báo, xen vào các đại học xúi bẩy sinh viên biểu tình cho “Hòa bình Việt Nam”. Nhân dân và sinh viên các nước Âu Mỹ có nền nhân văn cao nên không thích bạo động, ghét chiến tranh. Họ thiếu thông tin nên bị tuyên truyền mà tham gia các phong trào phản chiến này, họ chẳng hề biết họ bị Liên Xô xỏ mũi dẫn vào con đường làm tay sai cho Hà Nội. Thế mà chẳng có ai giải thích cho họ biết vào thời điểm bấy giờ.

Các tòa Đại sứ Việt Nam Cộng hòa tại các quốc gia Âu Mỹ thời ấy không có kế sách đối ứng giải vây trước phong trào Phản chiến đồ sộ trên thế giới. Vì sao ? Vì họ là những công chức, vụ hành chánh, lơ là đấu tranh cho lẽ phải. Không được học tập về thế giới, không có viễn tượng quốc tế. Ngay Ban Văn hóa tại các tòa đại sứ lo việc sinh viên du học, thì cũng chỉ hạn chế công tác vào việc lập hồ sơ cấp chuyển ngân cho sinh viên. Tuyệt không có công tác tuyên truyền giải độc, khiến rất đông sinh viên bị lừa mà đi theo ủng hộ Hà Nội hay Mặt trận.

Các nhân viên tuyên truyền tòa Đại sứ VNCH đã vắng mặt trong công tác tiếp cận báo chí, truyền thông Âu Mỹ để nói lên chính nghĩa Quốc gia.

Vào lúc đó, chúng tôi những người Phật tử Việt Nam, và do tôi là người đại diện cho Viện Hóa Đạo ở nước ngoài, nên chúng tôi đã mở cuộc vận động quốc tế nói lên lý tưởng Hòa bình không Cộng sản của GHPGVNTN, đồng thời nói lên một sự thật mà nhiều người và báo chí truyền thông bị lừa lúc bấy giờ, là Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam không phải là phong trào tự phát của nhân dân Miền Nam, mà là Xứ bộ miền Nam của Đảng Cộng sản Hà Nội.

Trong sách **“Người Tri thức hành động và dẫn đường”** tôi viết như sau ở trang 282 - 283 :

“Đối diện với phong trào hoà bình lớn rộng thiên Hà Nội này, Việt Nam Cộng hòa bỏ ngỏ sân chơi cho phe cộng sản. Chúng tôi là tổ chức Việt Nam không-cộng-sản duy nhất lúc bấy giờ thông tin cho thế giới được biết thực tại Việt Nam không như Hà Nội tuyên truyền rằng chỉ có hai phe đen trắng. Một bên là « toàn dân » tranh đấu giành độc lập, hoà bình, mà Mặt trận Giải phóng Miền Nam là phong trào tự phát của « nhân dân miền Nam » ; một bên là đế quốc Mỹ xâm lược.

“Công tác vận động quốc tế của chúng tôi lúc bấy giờ là nói lên chủ trương hoà bình không Cộng sản (không theo Hà Nội) của Phật giáo và nhân dân miền Nam. Có thể nói thành quả hoạt động của chúng tôi đã chặn đứng việc Hà Nội và Liên Xô thu tóm và biến tướng tất cả mọi phong trào ủng hộ Việt Nam trên thế giới trở thành công cụ cho cộng sản. Do đó, phong trào Hoà bình thế giới đã phân đôi, một phe ủng hộ cho Miền Nam, một phe theo Hà Nội. Vì vậy Hà Nội và Mặt trận Giải phóng Miền Nam phản ứng mãnh liệt chống phá chúng tôi. Tôi còn nhớ lần đầu tiên bà Nguyễn Thị Bình gặp mặt các tổ chức Hoà bình Âu Mỹ tại Nam Tư (lúc này Mặt trận chưa có cơ sở ở Tây Âu) bà ta vu cáo tôi là « nhân viên CIA » (sic) để các tổ chức này xa lánh tôi. Từ đó, các cuộc biểu tình hay thuyết trình cho Việt Nam tại Châu Âu, Hà Nội và Mặt trận tìm cách ly gián để ban tổ chức không mời chúng tôi. Nhưng họ đã thất bại vì một số đáng kể các tổ chức hoà bình trong thế giới không theo cộng sản. Mặt khác một số các tổ chức này đã biết hoạt động tôi từ trước nên không mất lòng tin.

“Năm 1966, lần đầu tiên có cuộc Hội nghị các phong trào Hoà bình cho Việt Nam tại Stockholm ở Thụy Điển. Khi phái đoàn Hà Nội và Mặt trận được mời, thì họ bảo nếu có Võ Văn Ái họ sẽ không dự. Đó là tính chất độc tài của Hà Nội trên trường quốc tế”.

Như vậy hoạt động gọi là Phản Chiến của tôi trước 1975 là đi đúng con đường Phản chiến thuần hậu và truyền thống của nhân dân không Cộng sản ở Miền Nam chống lại chủ nghĩa Gây Chiến, Giết người của ý thức hệ Cộng sản Bắc Việt.

Tôi chỉ thực hiện trên trường quốc tế chủ trương Hòa bình dân tộc – không Cộng sản của GHPGVNTN thông qua **“Thông điệp Hòa Bình”** của Đức Đệ nhất Tăng Thống Thích Tịnh Khiết ban hành tại Saigon Xuân Kỷ Dậu, dương lịch 1969. Qua Thông điệp này Đức Tăng Thống đã phủ nhận cuộc chiến tranh giải phóng của Cộng sản hay Mặt trận khi viết :

“Sự giải phóng không thể là cầm súng giết những người không cùng lý tưởng với mình. Thế cách giải phóng giữa thời đại tiến bộ này không chấp nhận được bằng hình thức bạo lực, dù là một cuộc giải phóng con người và dân tộc đích thực cũng vậy”.

Đối với Chiến tranh và Hòa đàm tại Paris, Đức Đệ nhất Tăng Thống cũng phủ bác khi chưa tôn trọng quyền sống của dân tộc Việt Nam :

“Bom đạn quyết không thể soi sáng được lẽ phải trên chiến trường. Lời nói quyết không thể biện minh được lẽ phải trên bàn hội nghị. Hòa đàm sẽ không có kết quả khi nào sinh mạng của đồng bào, đồng loại và quyền sống của dân tộc Việt Nam và các nước nhược tiểu chưa thực sự được tôn trọng”.

Nếu Thông điệp Phản chiến cho Hòa bình dân tộc của Phật giáo ban hành tại Saigon năm 1969 được tuyên đọc trong quần chúng, trên các đài phát thanh ở miền Nam, có hơi hướng “ủng hộ” Cộng sản Hà Nội, thì tại sao VNCH không tố cáo Giáo hội là Việt Cộng ? Không đưa Giáo hội ra xét xử trước tòa án ? Để cho ngày nay hai kẻ vô danh tiểu tốt dám cả gan “đại diện” cho VNCH, mà ai cho họ đại diện, để vu khoát Phật giáo và cá nhân tôi “phản chiến theo Cộng sản” ?

Phải chăng đây chỉ là trò ly gián nhằm phân hóa Cộng đồng người Việt đấu tranh Chống Cộng ?

Nói tóm, là từ hơn 50 năm trước cho tới hôm nay tôi vẫn là tôi không thay đổi, dù một li, vẫn là người dân chủ chống độc tài toàn trị, dù đó là độc tài Cộng sản hay độc tài phát xít.

VỀ LUẬN CHẤP TRỐN LÍNH

Những kẻ vu họa kia còn ấu trĩ viết rằng : *“Giữa lúc xương máu Đồng bào, Chiến sĩ QLVNCH đổ để bảo vệ tự do, dân chủ của Miền Nam Việt Nam, thì Võ Văn Ái sống phè phỡn nơi hải ngoại theo nhóm “phản chiến”, gây bất lợi cho cuộc chiến đấu của quân dân VNCH” (sic).*

Tôi gọi những kẻ ấy ấu trĩ, vì mấy kẻ ba hoa vu cáo này chẳng đại diện cho ai cả, chẳng học hành để được ai cho chúng làm quan tòa nói bậy, viết bậy. Tệ hơn và tội phạm hơn, họ còn chống cả chính sách xây dựng đất nước của hai nền Đệ nhất và Đệ

nhị Cộng hòa.

Thời đệ nhất Cộng hòa gửi 15.000 du học sinh sang Pháp, chưa kể số lượng gửi đi Nhật bản, Úc châu, Tân Tây Lan, Hoa Kỳ, Đức, Anh, v.v... Thời Đệ nhị Cộng hòa gửi 20.000 du học sinh sang Pháp, chưa kể các quốc gia kia.

Vì sao như vậy, vì đất nước cần những trí thức, chuyên gia (kỹ sư, giáo sư, luật sư, bác sĩ, bác học) để xây dựng xứ sở. Quân nhân VNCH thuộc thành phần làm nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ lãnh thổ khi có chiến tranh. Thành phần này khi cao điểm lên tới một triệu quân số trong một dân số 19 triệu người. Điều ấy có nghĩa 18 triệu người sống tại Việt Nam cũng không đi lính. Vậy hai, ba kẻ đặc tình kia có bêu riếu 18 triệu dân "không biết đổ máu" cho "Cách Mạng" thành công?! Mà những kẻ này có đổ máu thật không? Và đổ máu cho ai?

Nói thật với nhau đi, thời ấy con cái của quý vị quân nhân mà có điều kiện hay học bổng xuất dương du học, thì họ có cản trở con cái họ không cho đi, vì lý luận kiểu ngu dốt, đà điệu: "Đừng học hành vô ích, các con phải ở nhà mà đổ máu"?

Trong chiến tranh người ta than khóc thảm thiết cho vận mệnh quê hương. Hết chiến tranh sao lại dễ quên đến hà tiện lòng bao dung và mối ưu tư cho xứ sở đến thế.

TÔI CÓ CHỐNG ĐẠI KHỐI QUÂN LỰC VNCH KHÔNG ?

Không.

Không những không chống, mà còn biết ơn một triệu quân nhân VNCH đổ mồ hôi trên quân trường rồi đổ máu trên chiến trường để bảo vệ Miền Nam trước bộ đội xâm lược Bắc Việt. Họ cầm súng trên quê hương. Tôi cầm bút trên mặt trận quốc tế để nói lên chính nghĩa dân tộc của một Miền Nam tự do.

Nhưng tôi chống giới lãnh đạo quân phiệt chỉ biết tranh giành quyền bính, mặc dân đen khổ nạn trong chiến tranh, mặc binh lính hy sinh trong rừng xanh núi thẳm chẳng ai đoái hoài thân phận họ. Giữa thập niên 60, có những thời kỳ không quá 3 tháng mà có tới 15 cuộc đảo chính. Đảo chính không vì cách thế giúp dân giữ nước, mà đảo chính để tranh quyền cố vị.

Từ năm 1969 tôi đi thuyết trình một tháng rưỡi tại Hoa Kỳ là để nói cho các vị Dân biểu, Thượng Nghị sĩ Quốc hội Hoa Kỳ biết rằng chính sách chiến tranh và hậu thuẫn của Hoa Kỳ cho giới quân phiệt sẽ đẩy Miền Nam vào tay Cộng sản. Hoa Kỳ cần ủng hộ toàn khối nhân dân miền Nam, ủng hộ một chính phủ dân sự thì mới có thể đương đầu với cuộc xâm lăng của Bắc Việt.

Miền Nam vào tay Cộng sản năm 1975 là vì chính sách Á châu của Hoa Kỳ thay đổi kể từ khi cuộc nói chuyện giữa ông Kissinger và ông Chu Ân Lai ở Bắc Kinh ngày 20.6.1972 qua một cuốn băng ghi âm được giải mật, cho thấy Hoa Kỳ đã giao Miền Nam cho Trung quốc, nhờ vậy Trung quốc mới chỉ thị cho ông Lê Đức Thọ khai thông Hoà hội Paris đang bế tắc. Cùng với những tài liệu giải mật gần đây cho thấy Hoa Kỳ là tác nhân chính bỏ rơi miền Nam. Tiếp tay cho sự sụp đổ miền Nam là giới lãnh đạo Việt Nam Cộng hoà chứ chẳng ai khác.

Lâu nay, mọi cuộc phát biểu của tôi trước quần chúng, đặc biệt tại cuộc Hội luận ở chùa Điều Ngự ngày 13.10.2012 nhằm vạch trần sự đánh phá và vu khống GHPGVNTN hằng ngày của nhóm ông Liên Thành - Dương Đại Hải trên một Đài Truyền hình của họ ở Nam California (nay đài này đã bị đóng cửa dưới sự phản đối của Người Việt tị nạn), tôi đều phát biểu như thế. Nghĩa là sự sụp đổ của VNCH năm 1975 là do Hoa Kỳ thay đổi chính sách không giúp VNCH nữa, và do giới lãnh đạo VNCH yếu kém.

Đừng chơi trò tiểu nhân cắt, lấp câu kéo để vu oan giá họa.

Tôi luôn phân biệt giới lãnh đạo VNCH và giới quân lực hay nhân dân VNCH. Quân lực VNCH đánh giặc giỏi. Nhưng lãnh đạo thì chạy trước khi Cộng quân tiến vào Saigon. Thử hỏi danh tướng hay vua quan thời Lý, Trần, Lê có như thế không ? Cùng lúc, lãnh đạo VNCH còn chứa chấp ngay trong Dinh Tổng Thống của mình hay trong các cơ quan quốc phòng, cảnh sát, báo chí VNCH, v.v... cả một tập đoàn nội tuyến : những ông Vũ Ngọc Nhạ, Huỳnh Văn Trọng, Phạm Ngọc Thảo, Phạm Xuân Ẩn... Chỉ nêu vài tên điển hình, vì thực tế nhiều vô kể.

Mọi người công dân trong các nước dân chủ đều có quyền phát biểu hay phê phán chính quyền, đó gọi là tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tư tưởng. Thế nhưng những kẻ đặc tình nói trên nhằm mục tiêu gây phân hóa Cộng đồng Người Việt đấu tranh nên đã đổi trắng thay đen cuốn sách tôi, suy diễn tùy tiện, mạo hóa thông tin lời tôi nói, cốt biến tôi thành người chống VNCH, nói xấu quân cán chính VNCH mà mục tiêu nhằm tạo ly gián Cộng đồng khiến cho ngồi cùng thuyền mà xem nhau như cừu địch !.

Từ 1975, mấy kẻ đặc tình mà đầu sỏ là *"cái ông người địa phương"* hợp đồng với ông anh *"người địa phương khác"* đã làm gì cho lý tưởng đánh đổ độc tài ? Chúng viết hằng trăm bài đánh phá GHPGVNTN là giáo hội đang đương đầu với độc tài cộng sản Việt Nam, đánh phá người hiền lương thuộc các tôn giáo và đảng phái trong Cộng đồng hải ngoại. Nhưng chúng chưa hề viết một lời nào tố cáo Trung Cộng xâm lăng biển, đảo và lãnh thổ Việt Nam ; chưa viết một lời nào cho những phong trào đấu tranh trong nước chống độc tài. Nói chi tới hành động, vốn là một con số không tròn trịa.

Nếu tôi là người như bọn đặc tình mạo hóa chân dung giả trên mạng, thì ít nhất tôi đã không làm mấy việc trong muôn việc sau đây :

1. Tháng Tư năm 1977, gửi Thư ngỏ tới ông Phạm Văn Đồng đăng trên báo Pháp khi ông Đồng công du Pháp, kèm tập tài liệu tố cáo cuộc trả thù quân cán chính VNCH qua hệ thống Trại tập trung Cải tạo, trả thù toàn thể nhân dân Miền Nam qua chính sách Kinh tế Mới, và trả thù tôn giáo bằng việc bắt trọn hàng giáo phẩm Viện Hóa Đạo. Nhờ vậy báo chí Pháp đã sử dụng để chất vấn kịch liệt Phạm Văn Đồng tại cuộc họp báo của ông ta ở Paris ;

2. Ngày 29.5.1978 mở cuộc họp báo tại Paris với sự tham dự của với 60 nhà báo quốc tế để tố cáo hệ thống Trại Cải tạo với 800.000 tù nhân chính trị, đồng thời trình bày lần đầu tiên “Bản đồ Trại Cải tạo” ghi rõ 150 địa điểm trại trên toàn quốc cùng số lượng tù nhân tại mỗi trại ;

3. Tháng 11 năm 1978, Cơ sở Quê Mẹ do tôi điều hành xướng xuất chiến dịch **“Một Chiếc Tàu Cho Việt Nam”** đưa tàu **“Đảo Ánh Sáng”** ra Biển Đông vớt Người Vượt Biển ;

4. Ngày 30.4.1985, nhân Cộng sản ăn mừng 10 năm chiến thắng, tôi dẫn đầu Phái đoàn Ủy ban Bảo vệ Quyền Làm Người Việt Nam đến LHQ ở New York kiện Hà Nội vi phạm Nhân quyền trên các lĩnh vực tôn giáo, văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị và Trại Cải tạo với một tài liệu 500 trang, được báo chí quốc tế Âu Mỹ Á loan tải.

4. Năm 1986, cộng tác với nữ Giáo sư Desbarats và các chuyên gia Đại học Berkeley làm bản thống kê về sự ngược đãi và những vụ xử tử hình trong các Trại Cải tạo, đưa ra con số 65.000 người bị tử hình đăng trên Indochina Report gây chấn động thế giới ;

Rồi từ năm 1986 cho tới nay, mỗi năm tôi đều đến Ủy hội Nhân quyền LHQ, nay gọi là Hội đồng Nhân quyền LHQ, đối diện Phái đoàn Hà Nội để tố cáo những đàn áp nhân quyền, tôn giáo và tự do ngôn luận. Chúng tôi đã cung cấp cho LHQ hàng nghìn hồ sơ bệnh vực cho tù nhân chính trị, tù nhân cải tạo và tù nhân vì lương thức.

Vân vân và vân vân.

Chúng tôi không cần thiết kể công, vì chúng tôi hoạt động do lương tâm và lương tri của người có chút đỉnh ăn học thôi thúc, nên giữa đường thấy chuyện bất bình không thể quay mặt làm ngơ.

TÔI GỬI LỜI THÁCH THỨC

Tôi gửi lời thách thức tới bất cứ ai vu cáo rằng, tôi Võ Văn Ái **“vận động Quốc hội Hoa Kỳ cắt viện trợ VNCH”**, cũng như thách thức ông Liên Thành mới đây viết trên Mạng rằng tôi Võ Văn Ái **“công khai hoạt động cộng sản trước năm 1975 chung với Thích Nhất Hạnh sau đó lường gạt tiền bạc của Thích Nhất Hạnh, sự việc**

Có đem ra ba tòa quan lớn ở Pháp”.

Dám nói tất dám trưng dẫn tư liệu minh chứng, tôi thách các ông hãy trưng dẫn bằng chứng : Ngày, tháng nào tôi yêu cầu Quốc hội Hoa Kỳ cắt viện trợ VNCH ? Bằng chứng nào tôi “hoạt động” cộng sản trước năm 75 ? Tôi “lường gạt” tiền bạc Thích Nhất Hạnh lúc nào ? Ai đem tôi ra “ba tòa quan lớn ở Pháp” vào ngày nào tháng nào ?

Vụ kiện duy nhất mà tôi hiện diện trước Tòa Tiểu hình Paris, là ngày tôi truy tố tuần báo **Minute** năm 1979, một tờ báo của phe phát xít Pháp, nghe tin tôi vận động tàu Đảo Ánh Sáng ra Biển Đông vớt người, nên chúng viết bài kêu gọi dân Pháp đừng giúp người Vượt Biển đến Pháp, vì “bọn này sẽ cướp công ăn việc làm của người Pháp”, đồng thời vu cáo tôi “ăn tiền” trong chiến dịch “Một Chiếc Tàu Cho Việt Nam”. Tôi đã thắng kiện tờ tuần báo *Minute* tại phiên xử ngày 5.12.1979 : một người Việt Nam tị nạn thắng một tờ báo lớn của Pháp.

Nếu không trưng dẫn được bằng chứng và sự kiện, thì các ông chỉ là bọn dối láo, giết người bằng lưỡi như báo Công An Cộng sản.

Kể từ nay, nếu các ông còn viết lại như thế và dám ký tên thật, ghi địa chỉ thật dưới bài viết, tôi sẽ nhờ Pháp luật Hoa Kỳ xử lý.

Trong tình thương đất nước, thân chào các Bạn trong Mạng Lưới Cư sĩ Tự do và Tiếng Nói Lương Tri ở thành phố Dallas.

Hãy nhớ và tin rằng, xưa nay thời nào cũng thế : Chính nghĩa thắng gian tà.

Paris, ngày 3.10.2013

Võ Văn Ái